TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 71/2024/HSST
Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Phan Tấn Lãm; bà Nguyễn Thị Mùa**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Thanh** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Quỳnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐ-XX ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Xuân A** (*tên gọi khác: Không),* sinh năm 1990, tại: Hải Phòng; nơi cư trú: Số 9, Quốc lộ 5, phường HV, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn TL, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân B (*đã chết*) và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1986 và có 01 người con sinh năm 2018; về nhân thân: Ngày 23 tháng 3 năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản (*theo Bản án số 08/2010/HSST*) đã xóa án tích ; tiền án, tiền sự: không; ngày 01 tháng 5 năm 2024, phạm tội Cướp tài sản tại xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước và bị bắt tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: **Ông Bùi Minh Đ**, sinh năm 1966; cư trú: Ấp V, xã LP, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (*có đơn xin giải quyết vắng mặt*).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ông Nguyễn Văn E**, sinh năm 1981; cư trú: 40/4A, khu phố 1, phường AT, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh (*có đơn xin giải quyết vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 5 năm 2024, Phạm Xuân A đi bộ theo đường ĐT 760 hướng từ thôn HC, xã Phú Nghĩa đến Đội 8, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập. Trên đường đi A nảy sinh ý định cướp xe mô tô để làm phương tiện đi lại, A liền đi vào lô cao su ở bên lề đường nhặt một khúc cây dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 4cm rồi cầm theo nhằm mục đích làm công cụ để cướp tài sản. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày A đi đến đoạn đường vắng người qua lại hai bên đường là lô cao su thuộc thôn BT 2, xã PM, huyện Bù Gia Mập, lúc này ông Bùi Minh Đ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 đi phía sau cùng chiều đến, khi ông Đ điều khiển xe mô tô đi đến thì A đứng ra giữa đường, tay phải cầm khúc cây quay mặt lại về hướng ông Đ. Thấy vậy, ông Đ điều khiển xe mô tô tránh qua bên phải thì A sử dụng khúc cây đập vào cánh tay phải của ông Đ làm ông và xe mô tô ngã xuống đường, A liền đi đến dựng xe mô tô lên để chiếm đoạt. Thấy vậy, ông Đ đứng dậy cầm nón bảo hiểm đánh lại A nhằm mục đích để A không chiếm đoạt được xe mô tô. Ngay tức khắc, A liền lấy bình xịt hơi cay giấu sẵn ở trong người xịt vào mặt ông Đ làm cho ông bị cay mắt không nhìn thấy đường và không chống cự được. Sau đó, A dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 lên rồi điều khiển rời khỏi hiện trường. Trên đường đi, lo sợ bị người dân chặn đường bắt giữ nên A để lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 trong lô cao su rồi bỏ trốn. Đối với ông Đ, sau khi bị A chiếm đoạt xe mô tô liền đi đến Công an xã PM trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Công an xã PM phối hợp Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập tổ chức truy tìm, phát hiện và thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập mời A đến làm việc và A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập xác định tại thời điểm ngày 01 tháng 5 năm 2024 giá trị còn lại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 là 29.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 là của ông Đ mượn của con rể là ông E để về thăm nhà tại ấp V, xã LP, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Đ và ông đã trả lại xe này cho ông E.

Đối với 01 khúc cây và 01 bình xịt hơi cay mà Phạm Xuân A sử dụng làm công cụ phạm tội, A đã vứt trong quá trình chạy trốn, không rõ ở vị trí nào nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đ đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số: 62/CT-VKSBGM ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo A về tội "*cướp tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo A từ 08 - 09 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như Bản Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng 62/CT-VKSBGM ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có xe mô tô để làm phương tiện đi lại nên khoảng 19 giờ ngày 01 tháng 5 năm 2024, bị cáo A đi bộ trên đường ĐT 760 hướng từ xã PN đến xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, khi đi đến thôn BT 2, xã PM, huyện Bù Gia Mập thì phát hiện ông Đ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 đi đến thì bị cáo sử dụng một khúc cây đánh vào cánh tay phải của ông Đ làm ông và xe mô tô ngã xuống đường. Sau đó, bị cáo tiếp tục lấy bình xịt hơi cay xịt vào mặt ông Đ làm ông bị cay mắt không nhìn thấy đường và không chống cự được và bị cáo ngay tức khắc chiếm đoạt xe mô tô được định giá giá trị còn lại là 29.000.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị cáo A đã phạm tội "*cướp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nên khi thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác thì bị cáo phải nhận thức được đó là hành vi vi phạm pháp luật nếu bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu đi lại mà bị cáo đã phạm tội. Hơn nữa, trong khi người bị hại là ông Đ đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường, bị cáo

đã dùng khúc cây đánh vào tay của ông Đ làm cho ông té xuống đất dẫn đến rất có thể gây nguy hiểm đến tính mạng. Mặt khác, khi ông Đ chống trả để bảo vệ tài sản thì bị cáo liền dùng bình xịt hơi cay làm cho ông Đ lâm vào tình trạng không thể phòng vệ và ngay tức khắc bị cáo liền chiếm đoạt chiếc xe mô tô nói trên. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, mất trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo là còn là người có nhân thân xấu, cụ thể là ngày 23 tháng 3 năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản (*theo Bản án số 08/2010/HSST*) đã xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho mình mà lần này bị cáo tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo với tình tiết "*Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác*" theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng với quy định của pháp luật. Nên cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe, giáo dục nói riêng và cũng như làm tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo; không có tiền án, tiền sự; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại. Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59G2-904.90 là ông Đ mượn của con rễ là ông E để về thăm nhà tại ấp V, xã LP, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Đ và ông Đ đã trả lại xe này cho ông E nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

Đối với 01 khúc cây và 01 bình xịt hơi cay mà bị cáo A sử dụng làm công cụ phạm tội, bị cáo đã vứt trong quá trình chạy trốn không rõ ở vị trí nào, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Đ không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo **Phạm Xuân A** (*tên gọi khác: Không có*) phạm tội "***cướp tài sản***".

2. Về hình phạt :

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử hình phạt chính đối với bị cáo Phạm Xuân A **09 (*chín*)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07 tháng 6 năm 2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về vật chứng của vụ án: Không xem xét.

5. Về án phí HSST: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên buộc bị cáo Phạm Xuân A phải nộp 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VĂN PHÚ VINH